

子温其如玉微公共誰與歸

公逝世而功已成名已遂矣此可為哭公者一少解也公已去矣而法人及南人念公之名未嘗不敬詩云言念君以此語吊陳公公何憾焉公之名望未有耶公之福未完耶公之位未極耶公之年未壽耶公之子孫未衆耶茲公之清廉勤幹君子哉陳公孔子謂子產有君子之道四焉其行己也恭其事上也敬其養民也惠其使民也義請願聞於綠野公之去矣而公之子孫繁衍公之子若婿惟望公之前轍何等清白何等榮光遵而行之則做官亦如星所以酬公之勞又以表國家愛敬之至意及公到例七十歲乃乞歸休想可以享大年而命者何期不使公久知公之才欲公在近以便商講且何員人有功於國家則大法監國既知其功且賞其勞國家之賞陳公以比斗佩比圻經略大使此辰保護國家亦賴公之幫助頗多繼而公出督河內未幾又充經略衙商佐蓋經略大使黃公高啟之愛之視如父母上官亦察公之德行之正直之清廉之聰明至於一千八百八十九年公方莅山督乃委公權充公之樞前云陳公早罹危科嗣德年間纔登仕籍歷敷中外四十餘年在朝在郡素有能聲所至之處開誠布公民本年老成大員相繼逝世茲已次矣前者阮公克燁梁公歸政茲陳公劉慧亦已仙遊委我代法國朝廷致賻於北圻統使大臣吊陳公唁言

幸福為何如哉

菓倘不能長而養之則枯瘁猶乎故也同胞乎同胞乎當如何奮迅激昂俾得公認「法寬慈之量放開光明好辰代人莫錯認自立之主義從他處而來自立文明之種子大臣今正舉以與我者果能滋培之灌溉之產出無數佳花良人撫掌歡喜如師之有良弟子南人之愛祝法國如弟子之得師教我以成人者如斯之機會正大好機會也請我鄉村酒食厚薄之外猶多公益更勝於飲食些小事耳由此而學護論由此而學斷定亦由此而知自治到此辰法民情之利病必上達於政府抑公益之關係若何及稅例之斟酌施行均為西國之公利又且學習議論公事能曉得稍通多少此舉人公舉以為吾民之代表則大臣所欲施行之主義真為我南之大恩人也國會員既為公舉則凡

thơ, buống xem sách, ai muốn vào thì vào, như ở nhà mình vậy. Những hàng như thế, có hàng một ngày bán tới hàng triệu francs đó.

Lúc kỳ thủy, tôi nghĩ mãi làm sao lại có thể dựng lên được những cơ cực to như thế. Nhưng xét ra thì có khó chi đâu. Một người, hai người thì không làm nổi, chớ năm sáu ngàn người tụ nhau lại thì làm gì không xong. Mỗi người một phần, có nhiều góp nhiều, có ít góp ít, góp nhau lại thì thành ra được vốn to, để dựng nên những nhà hàng nhớn ấy. Trông như thế thì dù biết rằng người ta hợp lực lại, mà cũng lòng với nhau, thì gì cũng làm nổi.

Tôi đã được vào thăm một cái hàng nhớn ấy. Ông Đốc-biền tiếp đãi tử tế quá. Ông ấy đã có lòng tốt mà bỏ việc một lát, mà đưa tôi đi xem các ngăn hàng. Mỗi ngăn có một người coi, ăn mặc tươm-tất, phép tắc vô cùng, đã hình như thế bé có học riêng nghề đi bán hàng. Người bán hàng thực khéo kìm khách lại mua, mà khen thảy sao họ không phải dùng đến cách chào hỏi, vì chào hỏi làm khi làm cho mình gương.

Sự buôn bán khéo như thế, mà làm gì dân không giàu, nước không mạnh?

(Còn nữa).

HÀNH-TRÌNH CÁC QUAN PHÁI BỘ

Các quan Phái-bộ đáp tàu Himalaya,

Ở ngoài-bờ trước khi đến Sai-gon,
ngày mồng 7 tháng ba An-nam.

Hôm các quan Phái-bộ mới bước chân xuống tàu, ông nào ông này trong bụng tưởng lạc vào động-tiên, lầy lầm-lạ quá, thử nhậ là những ông nào mà bây giờ mới chông thầy tàu đi bè là một, thì lại càng-lạ hơn nữa.

Khi nhận buống ở, rón đó vào chỗ ngủ song rồi, xem chỗ này, chỗ kia, lúc bây giờ mới ràu rạn ra một chút.

Bồn năm hôm nay thì đã quen làm rồi. Mười bảy ông với ba cậu học-trò ở cả thầy 7 buống: buống thì hai người, buống thì ba người, ở quây quần cả mấy nhau, hay giờ cũng bàn với nhau, người này nói, người kia nghe, yêu mến nhau y như là anh em ruột vậy.

Lắm lúc cứ ước-ao: dá mà tất cả dân-sự nước Nam mà cũng đoàn thể cả mấy nhau như thế, thì làm gì mà chẳng phú cường.

Quan Toàn-quyền thật là có lòng tốt mấy người An-nam ta quá, ngài thiệt là chu tất, để cho Phái-bộ đi riêng một chiếc tàu, cử ông quan cai-trị hạng tư là ông Perret đưa đi. Ông ấy ăn ở sử-sự vuồi Phái-bộ một cách rất lịch-sự, thậm tử-tế, ai ai cũng kính phục ông ấy lắm.

Có lúc nằm mơ cứ tưởng cái tàu Himalaya là cái tàu của nước Nam ta, mà mình thuê người làm tàu cho mình. Mà ông Perret thì hình đã như là quan Lãnh-sự nước Pháp chú ở Hà-nội; còn toàn linh mẫn hạn về Tây, cũng đáp chuyên tàu ấy, thì hình như là toàn linh đồng ngự-bị ở dinh quan Lãnh-sự.

Các quan Phái-bộ ở dưới tàu Himalaya thật được tự-do quá, thật là y như ở nhà mình vậy, muốn sao được vậy, không ai cảm đoán ngăn chớ gì, miễn là cứ giữ điều phải thì thôi.

Lại có lúc nằm mơ thì tưởng cái tàu Himalaya là một cái mục-dịch trường. Quan cai-trị thì hình như là một ông thầy giáo, còn các quan Phái-bộ thì hình như là mấy người học-trò vậy.

Ngày nào cũng thế, cứ 9 giờ sáng thì hội cả các quan lại ở như buống ăn để nói chuyện: khi thì giăng đũa-dư, khi thì càt nghĩa tại ở cái gì mà tàu chạy được, làm sao mà rờ được lòng biển để biết đường mà đi phương này sang phương khác; khi thì giầy cách ăn ở, sử-sự theo cách lịch-sự ở bên Thái-tây. Chán rồi lại giầy cả đến các nghề chơi để cho dài tri, cho đỡ buồn. Lại bắt nói truyện với nhau thì nói thuận tiếng tây cả.

Vì có người chỉ giáo cho như thế, và cũng tại cả mình nữa, biết nghe điều phải cho nên tự ông Chúa-tàu giở xuống cho đến người lính-thủy chỉ có một niềm khen mà thôi, chừ chưa phải để cho người ta chê cười, khinh dể bao giờ.

Còn làm sao mà tự Sai-gon cho đến Marseille, và mấy tháng ở bên Tây cũng cứ được như thế cả, thì cũng khá lưu một cái tiếng hay lạ cho người An-nam đó.

易煽者一輒變而為十尤為所厭聞者然而言可藥人識者有不必面拒也何也彼之所言非歟則亦妄言耳彼之自負為巾幗中一个好人物人苦不自知耳欲定已之妍媸必衷諸物論而後可夫譏刺之詞固所逆耳而訛言之嗣後本館每期請別置一章專繹西報及西書評論南人之事大抵一國譬如一婦人焉婦人對鏡不論妍媸槩多

言鑒

以售其所鬻其巧於經商有如此而民何患以不富國何患以不强乎 未完

又引僕輩歷遊店中門房各處每房有一管視員服飭麗都禮度閑熟有如少辰已學為坐商者請店役又巧於邀客以立這大商局推此則吾人苟能合力苟能同心則事事無不有濟者僕已得就這大店觀玩店中督辦員極見厚待合一二人之力則難若合五六千人之力則何為而不成每人一股大資本者合多股少資本者合少股湊成大本店有一日消售貨項至兆佛郎者其始也僕每疑如何而彼能組織這般之大基局然徐以思之則亦無甚難也蓋星布每黃昏時望之若僊界然一店之中有坐堂有歌館有精信院有玩書房行客隨意遊玩不異家居向上各層樓閣又有機器路吾人立在機路上自然走動人附之以俱往真个是不疾而速不行而至處處插電氣燈花陳甚為簡便嘗有一商店其廣大百倍于我河城唔多號往來商買若歸市然店中有機器梯不勞一步可以跨五六取之利輕其利輕則其貨不至於騰湧且在此各店貨有定價已具揭于片紙買之者不用高下其說買貨與還銀彼貯器皿若羽絨若衣服若水晶各貨項總言之則無所不具夫開設如此之大商店則商業始大經商業大則所中貨櫃飾以玻璃鏡影玲瓏直可包括全國之景象其櫃每架貯一貨項有器械火藥者有機器耒耜者此藏食料大商店者僕請姑述一二貴列閱覽可知法國商界之漲大為何如也其店做極為廣大在我國莫能與之比者店何能操業精熟使進富盛且益于國則當以勸獎之僕在法國所經歷之地如波夷離翁墨磋能磋各行省多親諸買全年出入之效使人人閱簿籍者得知國中近年商業之漲落在玻夷城又設一商部尚書尚書之職專管商事大法政府每奉命于商賈一事別設官職專管視國中之商賈使商界日進盛旺又別開一書記座以記載商

NHỒI ĐÀN BÀ

Bữa nay Đờ em với em đi xuống Nao. Hai mẹ con ra đến La-ga gặp một người đàn-bà ước trững 25 tuổi, tay trái bê đũa bé độ lên ba, đầu đội cái thúng-sơn, đằng sau lại có một đứa bé nữa đi theo, tay phải lại sách đều một cái va-lít. Như thế cô ta đi từ công « An-nam xuất môn », sang chỗ công giữa, nghĩa là chỗ khách Tây ra vào. Mặt đỏ hồng-hồng, thúng bé trên tay khúc ngoe-ngoe, đứa trẻ chạy theo năm vạt áo. Khen chày cái cổ có ta, kheo nồn-êo thể nào mà cái thúng-sơn, trên đầu đội, tay không phải giữ, mà không rơi được.

Đờ còn chúng tôi thấy có ấy lại đặt như thể, mà mình thì đi tay không, với, chạy lại đỡ hộ cô ta, mẹ đỡ va-lít, con đỡ thúng-sơn. Sau có hỏi cô ta đi đâu, thì cô ta nói rằng: chại vợ chồng ở Phú-lạng-Thương, về chơi nhà. Hỏi chồng đàn, thì nói chồng đi trên bạng ba về.

Hè còn đợi một lát, quả thấy một thầy áo-sa hàng-tàu, giấy tay vàng cói-kết. Thấy thể thì chắc rằng hẳn thầy ta ra, thì thể nào cũng bỗng dờ vợ một đứa con, sách lấy va-lít, mời vợ lên xe về. Không! lấy chìa khóa mở cái va-lít ra, thấy một cái khăn mouchoir rồi gọi xe cao-xu đi. Người vợ lật-đật gọi cái xe tay lại, mặc cả đi, mặc cả lại một hồi, rồi thúng mừng va-lít, với hai con cũng lên cả một xe đi.

Không biết ông thông ấy, có vào chàn hội Duy-tân nào không!

ĐẠO-THỊ-LOAN



NHỒI BAO HẸN

Các hai trong Nhật-báo này thì một bên bạng chữ quơ-ngữ, một bên bạng chữ nho; song hai bên không phải là dịch theo nhau từng chữ, vì làm nhời nói nôm nghe rõ, dịch ra chữ như không hoạt.

Xin các Qui-khách xem báo chớ né điều ấy. Xem bên chữ nào cứ biết bên ấy mà thôi.

Tòa soạn



TẬP THƠ, PHÚ, CA, RAO

Nhiều ông viết thơ trách bản-báo hay vào thơ phú, cho là nhảm nhí, không nên đề lên vào với những điều công-ích.

Các ông chế thể bản-báo không chịu một chút nào. Một trương Nhật-báo cũng như một mâm cơm. Có thịt, có cá, cũng phải có rùa, có cò. Người thích khoản này, kẻ thích món kia. Thế mà Nhật-báo chúng tôi thì không phải chỉ làm cho những ông thích luận việc chính-trị, phong-tục mà thôi.

Vậy xin ông nào không thích thơ thì giờ đến trang này đừng xem đến.

Hôm nay lại xin tặng các quan một bài nữa của ông Trần-lê-Xương, thường gọi là ông Lê-Xương, hay thơ nôm có tiếng ở làng Vỵ-xuyên, tỉnh Nam-dịnh. Thơ này nghe đầu làm vào lúc việc làng:

Đạo học ngày nay đã chán rồi,
Mười người theo học chín người thôi.
Có hàng bán sách lito-dim ngủ,
Thầy khóa tư lương tráp-tròn ngồi.
Sĩ khi dợt-dé gà thầy cáo,
Văn-trương liễu-lĩnh đảm an xôi.
Tôi đâu dám mỉa làng tôi nữa,
Trình lại ông tiên thứ chỉ tôi.

CÁO BẠCH

Bản-báo muốn tìm mỗi tỉnh một người báo-tin. Ông nào sẵn lòng giúp việc ấy thì ý ông ấy muốn thế nào xin viết thư cho biết.

Mỗi tuần-lê phải gửi các truyện về d. Bản báo một lần. Trong hạt mình có d. gì hay d. phải báo tin cho biết.

Nhật-báo cứ mỗi một tuần-lê, ngày nào nằm lại có một kỳ. Vậy xin gửi tin về trung, thứ ha thì mới kịp in.

DIỆN BẢO HOÀN CẦU

Italia. — Gân Rôme có một người thừ lên cầu, lên lưng trượng quả bóng nổ, người ch.

Nga. — Nga-hoàng chừng lại muốn p. Nghị-viện lần nữa, vì chính-phủ có bản th. hình-luật, và việc tuân-phong; Nghị-viện kh. ung.

沅州州衙試差吏目陳正人賞從九品

知州丁功潘均賞從九品 從九品百戶權充提督丁功嚴懲正九品百戶

和平省以下 攝辦奇山州務印丁功淳 攝辦樂州印務郭必閻 攝辦枚州印務何功正 樂水州副

均賞從九品百戶 平陸縣衙試差隸目阮春珠賞從九品隊長

總阮文開均補授正總 青廉縣以下 米場總副總黎文澤 鳳翔社里長阮文炳 岩潭社里長阮必達

授吏目 從九品領平陸縣衙通吏阮文宅陞授正九品 南昌縣漳水總試差正總陳文侶 陳舍總試差正

員丁日性陞授正九品 正總充里仁府 民會員高文蘭陞正九品文階 從九品領里仁府衙吏目阮丹桂補

縣衙吏目林光耀陞授正九品 正九品 階青廉縣庶民會員陳德兄陞從八品文階 正總充維先縣庶民會

本年春首重○恩河南省官員 役蒙得陞賞列後 光祿寺少卿領里仁府印府尊光美陞鴻臚寺卿 維先

試差吏目黃瑛豐兩相換改

貫北寧省順成分府巨靈總土塊社吳克訂補白鶴縣帮佐衙通吏 批許省白通州衙試差吏目阮活與那夷州衙

官吏銓轉

不謹也 還係釋出西報 貴列倘欲藉反對詞新逸寄西員報館本館所不敢預知也

利好如騙有詐騙者迹已敗露猶且猛拒不承如有雇何器用假種詐飭毫無堅緩及問之則曰非我也家下之

不相信何事可成况查本 寡空拳隻手安得有郭家金穴乎 又有一弊更甚則其人少誠寔也 人但知目前之

見潰决蓋南人之性善疑動有事為輒相猜忌 此惟恐為彼所誑故有須徵何款 凡有利者皆為外人所奪夫人而

利盡入清人之手何也是亦南人好相欺詐不能相信耳 凡南人匪勉組織始能成一商會然苟非清人預其中必

月初二日報號 叙我商人商買事由捺泥仕姑悲辭所撰釋又如下 南人亦有智慧莫計頗類清人一班乃商賈大

所言是歟則我可因之以檢我之所不及其於言也 何妨本期姑釋出北圻響報一段即鑿姑東京報這係一千九百七年六

Hồng-kông. — Tàu Chanzy mắc cạn bữa nọ đánh bỏ mất. Một nửa tàu đã chìm xuống nước rồi, bây giờ chỉ việc đem người với đồ vớt được cái nào hay cái ấy mà thôi.

Anh-Nhật. — Anh-hoàng cho một chiếc thiết-giáp để đưa hoàng-thần Fushimi từ Vancouver về Nhật.

Nhật. — Pháp-kinh có điện cho chính-phủ về một người An-nam hiện ở Tokyo, tự xưng là cố quyền đời ngôi nước ta.

VIỆC VẬT Ở HÀ-NỘI

Ti nữa bụt lấy chanh mát vợ. — Hôm thứ năm trước ở giữa phố hàng Mã-mây, người sấm-sit nhau lại, xem một sự thực buồn cười.

Một bà Sư-bà, đương đi khuyển-giáo, đằng sau có chú-tiền nữ, gánh hai cái thùng đi theo. Bỗng đương có một anh tráng dên năm lấy chú-tiền, mà khóc và nhận mình-minh tở-tở vui lắm.

Sư-bà thấy vậy dặt mình, hỏi ra thì là hai vợ chồng, giận nhau vì chút việc nhà, vợ chôn đi ở chùa. Mà ở nhà thì nhà gái bắt đến con. Chị tràng kia may đầu mới vào làm tới Phật, được vài hôm nay, cũng chưa thì phát.

Sư-bà thấy vậy cũng ngã lòng, song xin với người chồng băng cho tiền gánh theo đồ cúng về tới chùa, rồi vợ chồng sẽ đem nhau về ăn ở với nhau. Chắc hẳn chuyện này về nhà, vợ chồng không cãi nhau nữa.

Hội-viên. — Ngày thứ ba tuần lễ trước, chín ông Hội-viên vừa Tây vừa An-nam, có họp ở toà Độc-lý để khởi sự bàn việc thành-phố.

Hôm ấy quan Độc-lý trình Hội đồng mười một việc, trong các việc ấy quan trọng nhất có hai việc: một việc đặt lệ giữ các nhà cho sạch sẽ, và định những cách vệ-sinh phải dùng khi có thời-khí, vân vân; một việc sửa lại nghị-định đánh thuế môn-bãi, niên nghề định đánh nặng quá, thế mà các ông Hội-viên trước cũng y cá, cả bốn ông An-nam nữa. May quan Thông-sứ ngài lại thương dân, mà gửi giả lại cho các ông Hội-viên mới, để xét kỹ lại.

Hai việc ấy có giao cho hai tiểu Hội-đồng, thế nào tôi hôm kia đã trình lại Hội-đồng rồi.

Kỳ thứ ba vừa rồi các ông Hội-viên mới ta cãi

bàn được những điều gì hay, Bản-báo sẽ nói để các Qui-khách biết.

Hội Tri-tri mới mở một tràng học thể-thao Tây và thể-thao An-nam.

Hiện bây giờ đã đập được nền cát, và dựng được một cái xà nhón bằng gỗ-lim. Chung quanh đóng một dãy ghế ngồi bằng gỗ-lim. Vòng, đu, tạ, thừng, cũng đã sắm được ít nhiều, nhưng mà tiền quyền được ít lắm, mới mua có thể, mà đã hết già nửa rồi.

Xin ông nào có muốn cho người bán-quốc bớt lẻo-khoẻ và được lực-lượng hơn, thì giúp thêm vào ít nhiều nữa. Xin mời các ông lại nhà Hội mà xem đã sắm được những gì rồi.

Thấy vậy thì có một ông cai võ Tây với ông Thương-Tôn đã có bụng tốt dên giúp Hội.

Mỗi tuần lễ dạy nhiều phiên, nhưng người nhón học thì có hôm Chủ-nhật và hôm thứ ba lúc sáu giờ chiều.

Xin ai muốn quyền giúp đỡ nào, thì cứ giao cho ông Liên là chủ hội Tri-tri.

Giảng-thiện. — Bà tháng hè ở thành-phố ta, có mấy ông hay dặt Hội giảng-linh, ở các đình chùa, như Ngọc-sơn, Tam-thánh. Giảng sách là việc hay lắm, nhưng có một điều các ông các bà nên hiểu.

Chúng tôi vào nghe thánh dạy ba bốn lần, cò nghe mãi, nhưng ít khi được hiểu rõ nghĩa-lý lắm, vì những ông giảng, hoặc là cũng không hiểu sách thánh, hoặc tiếng An-nam chưa nói được? chỉ nghe thầy mà-mà-mà-mà... thế-thế-thế... rồi thỉnh-thoảng lại dậm từng nạm chữ nho vào. Thế thì không biết các bà đi nghe hiểu làm sao cho được. Đạn ống hình như cũng chả nghe rõ hơn các bà mấy tí đâu.

Việc đạo giáo chúng tôi không dám bác, nhưng chúng tôi tưởng đi lễ, thì cứ việc đi lễ rồi về, chớ đừng nên giảng sách, mà không hiểu, mà tôi nào cũng chịu khó đi giảng như thế. Ngộ giá thử có người nào suy nghĩa-lý cho kỹ ra, thì sợ họ lại đổ cho nhời thánh nói ngác-ngứ chàng, chớ có biết đâu là tại người giảng bất thông.

Ngày mồng 1 mars 1907 này, quan Học-bộ Thượng-thư có chuẩn *medailles* Học-bộ hội-

行商定會員有能爭辯何款以來益于民者期錄出以公衆覽

靜潔及預籌衛生格式以備有疫症辰之使用 一是改定門牌稅 由年前受稅過重諸門牌 西南會員均已畫押 茲統使官交還這設定紙俾諸會員再

○前禮拜第二日 西南會員共九員 初會在督理座議事 是日督理官摘十一事件 交會同商確 其中最關重者兩事 一是設為條例 俾環厝居室得以

河城雜事

○日本 法京電報與日政府云 安南有一人現寓日東京 意欲返國以圖革命者

○英日 英皇派鐵甲船送日皇親(數癡眉)自榮基搗回國

○香港 前倉突火輪談觸淺處 炫船身半沉水底 不能拽動 現運他火船載人等 及船中器皿之所僅存者

○俄 俄皇再欲罷庶民議院 蓋政府欲設巡檢條律 議院不允從故

○意大利 近羅馬境有一人駕輕氣球 試騰于空中 球到半空炸破 其人粉碎如泥

外電

印錦牌數十九號 與統使府門斜對 并在行轅庫益記號五十八號 原是杜君之買書別店 新學界書籍出現 當有益入神智者高明 諸君子其鑒之

語字○秋夜旅懷吟之國語字○新副字彙節要法字與國語字 并用係教法字法話之規式 向上等書 現發兌在恒夷怡為喉痛押發嗟呢嘔主人

○押發嗟呢嘔印板書館 一杜君慎所撰諸書○國語新式 昭從東洋全權大臣新議○啓量雜引法字國語字 并用○海錄格言 係西方訓章規式 譯出國

新書出現

從九品 多福府步莊總試差正總阮光勇補授正總

福安省以下 正八品領臬司經歷范文杖陞從七品 供奉候補陳文玘陞典簿 永寧縣衙通吏阮有勤賞

下冒總黎文誠 寧民總何文揚 青水縣修武總阮文叙 鶴池縣高舍總杜文黨

青山州從九品可久社里長何文春陞正九品 試差正總蒙得補授以下 扶寧縣扶老總裴文漸 青波縣

文成陞從八品 錦溪縣支富總正總阮文壽陞正九品 從九品百戶富溪總正總張文誦陞正九品百戶

誌禮生阮文燦均賞從九品 正九品隊長充臬司隸目潘文理陞從八品隊長 三農縣正九品上農總正總阮

詩 正九品領清水縣衙吏目阮有開均陞從八品 三農縣領吏目蔣文偉陞止九品書吏 臬司書吏鄧廷

興化首以下 從七品須通判陳有瓊陞正七品 供奉候補阮道懌陞典簿 正九品領錦溪縣衙吏目黎士

lính với Hàn-lâm bội-tình, cho các viên vừa Tây vừa An-nam ở Đông-dương.

Người An-nam ta thì những ông sau này được :

Học-bộ bội-tình. — (officier de l'Instruction publique), ông Hoàng-tĩnh-Của, Đốc-phủ sứ ở Nam-kỳ lục tỉnh.

Hàn-lâm bội-tình. — (officier d'Académie), MM. Hồ-phủ-Viên, thông-phán.

Kiểu-công-Thiện, giáo-học.

Nguyễn-dinh-Học, giáo-học ở Trung-kỳ.

Nguyễn-văn-Giám, — Nam-kỳ.

Nguyễn-văn-Phụng, phủ ở Nam-kỳ.

Phan-cao-Lũy, thông-phán ở Toà-án.

Thân-trọng-Huế, đốc-học trường Hậu-bộ.

Tông-văn-Cương, giáo-học ở Bắc-kỳ.

Bản-báo có mời mừng các ông Hàn-lâm mới ấy.

Hoàn-long. — Hôm 16 tháng tư ta, ở thôn Văn-trương, giáp Trun, là tổng Vĩnh-yên, huyện Hoàn-long, có một người tên là Hai-Ốt, làm việc lính trung hồ Trúc-bạch, vợ đẻ được sinh-ba, cùng con giai cả. Người mẹ và ba con đều được mạnh khỏe cả.

VIỆC VẬT CÁC TỈNH

Hải-phòng

Kỳ Hội-đồng thành-phố lần thứ nhất, họp hôm 23 tháng năm Tây, thì đã cử những ông Hội-viên nào coi riêng về việc nào.

Hội-viên An-nam ta đã được cử đề dự bàn riêng về nhiều việc, như việc thuê cửa-hàng, thuê nhà, thuê đất, việc hội-hè, vân vân.

Sau quan Đốc-lý có trình với Hội-đồng rằng: khi thành-phố mở các đường mới, thì nhiều người kêu ca về những đất Nhà-nước đã lấy để làm đường; nhiều khi đất công, mà người ta nhận là đất tư, lại có người đi kiện thành-phố ở toà-án.

Ngài lại nói rằng: như một phố An-dương (bây giờ gọi là phố O'd'Hen dal), hiện có đến hai chục lá đơn kêu về sự ấy; nên Hội-đồng đã cử ba ông Hội-viên Tây, một ông Khách và ông Nguyễn-hữu-Thu, là Hội-viên An-nam, để xét các đơn khiếu ấy, thực hư thế nào.

Hôm 28 tháng năm tây, ở làng Thượng-

lý, huyện Hải-an, sát-nhập châu thành Hải-phòng, có một cái nhà phát-hỏa.

Sáng hôm sau dân làng thấy một cái xác người chết dưới ao gần chỗ cháy, hỏi ra thì là xác người thợ-mộc, làm cho chủ có nhà bị cháy.

Ai ai cũng đoán rằng: lúc phát-hỏa, anh ta chạy nhập-nhoạng ngã xuống ao, mà không biết lội cho nên chết đuối. Dân làng đi kinh trình, thì quan cho phép chôn.

Sau hỏi ra thì chính anh chàng ấy vô ý đánh cháy nhà, người chủ-nhà tức giận quá, sai chó lại đánh cho một hồi, rồi vạt xuống ao.

Quan Đốc-lý nghe sự ấy, đã bắt đao mã lên, đề thầy-thuốc khám nghiệm, thì quả có giun-vết đánh đòn nhiều chỗ phạm.

Hai anh em người chủ-nhà can về việc ấy đã phải bắt rồi. Một đứa tên là Nguyễn-văn-Tâm, làm cai khoán việc ở sở máy vôi Ciment.

An-nam ta nghe chừng đồ-chủ độ này đã hơi chán; song lại xoay về sốc-đĩa với đánh bài cũng quá tội. Họ đánh to lắm, hồ cũng nhiều.

Đánh ở thành-phố thì khó thoát, cho nên đã đem nhau vào một làng giáp tỉnh, đêm ngày người ra vào râm-râm.

Lính phủ-lít và lính khô-xanh, chả bắt dám ấy được, vì trong đám ấy có nhiều tay sừng sỏ giúng vào. Rõ mặt kiếp!

★ *Trâu vượt biển.* — Bảy giờ ngoại quốc dùng đến trâu bò An-nam nhiều.

Hôm 13 tháng tư ta, tàu « Progress » chở đi hơn 300 con trâu, vừa đen vừa trắng, đem sang Hoihow để tải đi Lữ-tông.

Tàu vừa ra khỏi cửa bể, trâu chạy lông ngay lên, xô đi xô lại không giữ được. Tàu trông tránh nghiêng đi, nên phải giở lại để đóng cửa mới tải đi được.

Bác-ninh

Ông Lê-van-Chung, là Tri-phủ Từ-son, vừa mở một trường-học chữ Quốc-ngữ với chữ nho ở tại phủ.

Học trò đông lắm, mà giờ học quan Phủ khấn định lắm, trong khắp hạt làng nào cũng có thể cho trẻ lên học được, mà không phiền gì cả.

Bữa nọ quan Phủ có ra văn Quốc-ngữ cho các ông Cử, Tú, trong hạt, có thư ông trạng trọng lắm.